



CHƯƠNG TRÌNH SÁCH GIÁO KHOA VĂN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HIỆN HÀNH CỦA LIÊN BANG NGA

• TS. PHẠM THỊ PHƯƠNG

Trường Đại học Sư phạm TP. HCM

Bộ sách giáo khoa (SGK) Văn dùng trong nhà trường trung học phổ thông (THPT) Liên bang Nga bao gồm: 1/ SGK Văn (2 tập cho mỗi khối lớp); 2/ Hợp tuyển văn (2 tập cho mỗi khối lớp); 3/ Sách hướng dẫn phương pháp dạy và học (2 tập cho mỗi khối lớp). Giống như cấu trúc chương trình thời Xô-viết, SGK Văn trong nhà trường THPT của Liên bang Nga hiện nay không bao gồm phần Ngữ. Đáp ứng bộ khung chương trình của Bộ Giáo dục, hiện có nhiều bộ sách cùng được phê chuẩn giảng dạy. Căn cứ vào đối tượng học và quan điểm sư phạm của mình, người dạy có thể chủ động lựa chọn bộ sách phù hợp. Dựa vào các bộ sách đang lưu hành trong nhà trường phổ thông Nga của nhiều nhóm biên soạn (1), chúng tôi đưa ra vài nhận xét sau:

1. Cấu trúc chung của SGK Văn

Cấu trúc chung của SGK Văn dùng trong nhà trường THPT Liên bang Nga bao gồm: Phần Khái quát (dòng văn học, giai đoạn văn học hoặc tác giả văn học); Tác phẩm hoặc đoạn trích; Câu hỏi và bài tập.

SGK không chia nội dung Văn học nước nhà (văn học Nga), Văn học nước ngoài và Lí luận văn học thành các phần riêng biệt mà gộp chung cả 3 loại vào một hệ thống. Ví dụ, trong văn học thời Cổ đại hay văn học thời Ánh sáng đều có các đại biểu của cả văn học Nga và văn học nước ngoài, phân bố theo trình tự thời gian hoặc theo trường phái.

Sau mỗi phần về tác giả, tác phẩm hay một dòng văn học nào đó thường có phần bổ trợ kiến thức lí luận tương ứng với nội dung bài học. Ví dụ, sau bài Khái quát về văn học đầu thế kỉ XX là những bài về sự hình thành và đặc điểm của Chủ nghĩa cổ điển, Chủ nghĩa hiện thực và một số trường phái khác; sau phần văn bản Con đầm pích (A. Puskin) là bài về phong cách của tác phẩm...

Hệ thống câu hỏi và bài tập lớp 9, lớp 10 thường được chia thành hai loại:

- Loại chi tiết: Kiểm tra việc đọc - hiểu nội dung, ý nghĩa của tác phẩm văn học. Loại này thường được đưa ra ngay sau mỗi văn bản tác phẩm. Số lượng câu hỏi loại này khá nhiều, có bài lên đến vài chục câu. Ví dụ, có 50 câu hỏi đi vào kiểm tra chi tiết văn bản Con đầm pích, chẳng hạn: Tại sao Gherman ngồi xem người khác chơi bài suốt đêm mà bản thân lại không bao giờ cầm đến quân bài?

- Loại có tính tổng hợp và nâng cao: Hỏi về tư tưởng tác phẩm và kiến thức lí luận có liên quan đến tác phẩm. Loại này được phân bố ở sau mỗi bài bổ trợ kiến thức, số lượng không nhiều, thường từ 5 – 6 câu trở xuống. Ví dụ, có 9 câu hỏi sau bài Phong cách nghệ thuật và ý nghĩa truyện ngắn Con đầm pích, trong đó có câu: Tác giả phê phán điều gì và cảm thông điều gì ở nhân vật Gherman?

Hệ thống câu hỏi và bài tập lớp 11 được trình bày ở dạng nâng cao hơn: Sau mỗi bài là phần Ghi nhớ, tóm tắt những khái niệm và những luận điểm chính mà bài học trình bày. Nội dung của câu hỏi loại này không đóng khung trong việc kiểm tra kiến thức thuộc phạm vi bài vừa học mà thiên về so sánh, đối chiếu, tổng hợp với những kiến thức đã được học trước đó. Sau phần Câu hỏi là các Đề văn tự luận và Đề tài tiểu luận, cuối cùng là Danh mục sách cần đọc. Ví dụ:

+ Dạng câu hỏi: S. Esenin và V. Maiakovski đều tiếp nhận cuộc cách mạng tháng Mười, nhưng có sự khác nhau căn bản. Sự khác nhau ấy là gì, và tại sao?

+ Dạng đề tự luận: Hình ảnh thiên nhiên Nga trong thơ S. Esenin và A. Blok?

+ Dạng đề tài tiểu luận: Truyền thuyết về người nông dân khởi nghĩa trong tiểu thuyết lịch sử "Người con gái viên đại úy" (A. Puskin) và trong trường ca "Pugachev" (S. Esenin).

Danh mục sách cần đọc khá đa dạng, từ những bài báo ngắn đến những công trình nghiên cứu nổi tiếng có liên quan đến tác giả và

vấn đề đang bàn luận. Phần này hỗ trợ đặc lực cho phân bài tập của HS.

2. Nội dung kiến thức SGK Văn

2.1. Văn lớp 9

Cung cấp cho HS đầu cấp những kiến thức cơ bản về các thể loại văn học, không theo trình tự thời gian xuất hiện của hiện tượng, chuẩn bị nền tảng cho hai năm học cuối cấp.

Chủ trương của SGK Văn 9:

- Trình bày bộ mặt văn học qua các thời kì, từ cổ đại đến hiện đại, với sự xuất hiện, phát triển những nét đặc trưng nào đó, hoặc sự mờ nhạt, biến đổi một đặc trưng nào khác của hiện tượng. HS được làm quen trực tiếp với các văn bản và làm quen với kiến thức lí luận đơn giản về các thể loại văn xuôi (truyện ngắn, truyện vừa, tiểu thuyết, hài kịch, bi kịch), thơ (tụng ca, trường ca), về các kiểu phong cách (trữ tình, trào phúng).

- Việc nghiên cứu các văn bản luôn được đối chiếu, so sánh với sự chuyển thể tác phẩm văn học sang các lĩnh vực văn hoá – nghệ thuật như hội hoạ, sân khấu, điện ảnh, giới thiệu cách tiếp cận của từng nghệ sĩ hay đạo diễn như một cách đọc riêng đối với tác phẩm. Mỗi hình thức cận văn học ấy đã tái tạo tác phẩm bằng ngôn ngữ đặc trưng của mình, giúp HS mở mang khiếu thẩm mĩ, khuyến khích sự độc lập tiếp nhận, phân xét hiện tượng, nhận thấy tiềm năng phát triển một cách sinh động của văn học đích thực.

2.2. Văn lớp 10

Cung cấp cho HS kiến thức văn học và lí luận về các giai đoạn và trào lưu chủ yếu của văn học châu Âu (Văn học dân gian, Văn học Cổ đại, Văn học Trung đại, Văn học Phục hưng, Chủ nghĩa cổ điển, Chủ nghĩa tình cảm, Chủ nghĩa lãng mạn, Chủ nghĩa hiện thực). Chương trình này không chia riêng văn học dân tộc và văn nước ngoài thành các phần riêng biệt, được phân bố theo trình tự thời gian từ cổ đến kim, từ văn học truyền miệng đến văn học thành văn, chú trọng thành tựu văn hoá phương Tây hơn phương Đông.

Chủ trương của SGK Văn 10:

- Cho HS thấy văn học Nga trong tiến trình phát triển của mình, nhất là từ đầu thế kỉ XIX trở đi, mặc dù vẫn bảo tồn những nét đặc trưng dân tộc, đã trở thành một bộ phận không tách rời của văn hoá châu Âu.

- Nhiều tác phẩm đã được giới thiệu từ các

lớp dưới nhưng trong sự tương đối tách rời với thời đại. Đến lớp 10, HS được gặp lại trong sự gắn kết với diễn tiến của văn học sử. Đối tượng được học cách so sánh để tìm thấy mối liên hệ giữa các tác phẩm khác nhau, tìm ra sự kế thừa, biến đổi của tư tưởng nghệ thuật qua từng thời đại.

- Đối chiếu với lí luận văn học, HS lớp 10 sẽ nhận thấy thực tiễn sáng tác đa dạng, phức tạp và năng động hơn lí thuyết: cùng một thời kì, một khuynh hướng nghệ thuật nhưng biểu hiện của mỗi tác gia, mỗi tác phẩm lại rất riêng biệt, mang đậm cá tính sáng tạo.

2.3. Văn lớp 11

Chương trình văn học của lớp cuối cấp bắt đầu mang tính chuyên biệt, chỉ tập trung vào văn học dân tộc trong thế kỉ XX, theo trình tự thời gian từ đầu thế kỉ đến những năm 80. Nếu như chương trình Văn 10 là văn học kinh điển của các thế kỉ trước mà sự bình giá đã ổn định thì chương trình Văn 11 hết sức phức tạp, vì đây là giai đoạn chưa viết xong văn học sử, còn nhiều giá trị chưa ổn định trong cách bình giá (2). Việc dạy và học chương trình này hết sức cần thiết, có sự trợ giúp của các thông tin mới được công bố và tư liệu mới được khám phá, của các hình thức sinh hoạt chuyên đề mang tính thời sự.

Những nét nổi bật của chương trình Văn 11 được thể hiện như sau:

- Số lượng tác gia được giới thiệu rất đông và phong phú (trên 50 người), từ những nhà văn được công nhận trong thời kì Xô viết (M.Gorki, S. Esenin, A. Blok, M. Solokhov,...) đến các tác giả được phục hồi sau thời kì Xô viết (A. Platonov, A. Soljenitsyn, O. Mandelstam,...).

- Tiêu chí lựa chọn có sự thay đổi: Đề cao tư tưởng đấu tranh giai cấp và giải phóng dân tộc được coi là tiêu chí chủ chốt của SGK và giáo trình Văn trước đây, còn SGK hiện hành thể hiện một quan điểm chú trọng nhiều hơn đến giá trị thẩm mĩ. Truyền thống đấu tranh chỉ là một trong những xu hướng vô cùng đa dạng của văn học thế kỉ XX. Trong phần văn học viết về cách mạng và chiến tranh, cảm hứng về chủ nghĩa anh hùng và tinh thần ái quốc được đề cao. Điều nổi bật là dòng Văn học Kỉ nguyên Bạch kim (3) được đặc biệt quan tâm với những tên tuổi trước đây bị cấm đoán nhưng thực sự góp phần tạo nên giá trị đích thực cho văn học Nga như:



I. Bunin, O. Sologup, O. Mandelstam, N. Gumilov, A. Merezkovski, V. Nabokov,... Bên cạnh đó, một số tên tuổi từng được vinh danh suốt nửa thế kỉ (N.A. Ost'rovski, A. Fadeev) đã biến mất, một số tác phẩm được thay thế, ví dụ Sông Đông êm đềm được thay cho Đất vỡ hoang...

- Lượng kiến thức lí luận của chương trình Văn 11 khá lớn, cung cấp hệ thống khái niệm văn học hiện đại và những vấn đề tổng hợp nhằm phục vụ cho các đề tài tiểu luận sau mỗi bài học. Việc đặt cạnh nhau đại diện của những bộ phận văn học, những phong cách nghệ thuật khác nhau đã buộc HS cuối cấp phải năng động hơn trong suy luận, trong thao tác so sánh và tổng hợp.

- Cuối tập sách là mục Từ điển ngắn, giải nghĩa những khái niệm, thuật ngữ có liên quan đến văn chương.

3. Nhận xét chung về chương trình SGK Văn THPT hiện hành của Liên bang Nga

- Không chủ trương chính thức giảng dạy theo phương thức tích hợp, SGK Văn THPT hiện hành của Liên bang Nga, trong cấu trúc của mình, với sự hỗ trợ của một hệ thống lí luận văn học từ đơn giản đến phức tạp dần, của văn học sử, của các bộ môn nghệ thuật cận văn học..., cho thấy một sự tổng hợp kiến thức cao hơn SGK cũ. Trong cấu trúc này, sự xuất hiện của các kiến thức ngôn ngữ, lí thuyết văn học là nhằm phục vụ cho chính văn bản nghệ thuật. Người biên soạn chọn các văn bản tiêu biểu cho văn phong của tác giả, thời đại, đưa ra những gợi ý để HS nhận biết được biểu tượng, đặc trưng và quy luật của hiện tượng. Việc giáo dục thẩm mĩ có hiệu quả hơn trong sự truyền đạt kiến thức văn chương kết hợp với kiến thức nghệ thuật liên ngành.

- Yếu tố văn học đã được chú ý hơn các yếu tố ngoài văn học. Trước đây, văn học kể cả Chủ nghĩa cổ điển, Chủ nghĩa lãng mạn và Chủ nghĩa hiện thực đều được xem xét, bình giá bằng quan điểm Macxit một cách rập khuôn. Ví dụ, hình ảnh cánh buồm cô đơn trong bài thơ nổi tiếng của Lermontov từng được xem là một biểu tượng của phong trào cách mạng tháng Chạp. Giờ đây, các hiện tượng văn học được nhìn nhận khách quan, cởi mở hơn. Ví dụ: Tuy lưu ý đến tư tưởng tự do của A. Puskin nhưng SGK không quá chú trọng

nhấn mạnh sự đối kháng của nhà thơ với Sa hoàng cũng như mối quan hệ của ông với phong trào cách mạng tháng Chạp (mà giờ đây đã được nhìn nhận với quan điểm có phần thay đổi). Điều này thấy rõ trong việc tiếp nhận các thi phẩm nổi tiếng như Arion, Đám mây đen. Đối với các nhà văn kinh điển thời Xô-viết như M. Gorki, M. Maiakovski, S. Esenin, A. Blok, M. Solokhov,... SGK vẫn dành những đánh giá trân trọng, nhìn nhận họ ở bề sâu phức tạp, mâu thuẫn của bi kịch tâm hồn. Hàng loạt các nhà văn trước kia từng bị ruồng rẫy (M. Svetaieva, M. Bulgakov, A. Akhmatova, A. Remizov, N. Teffi, I. Babel, E. Zamiachin,...) nay được xếp vào chương trình. Không hoàn toàn phủ nhận thành tựu của khuynh hướng Hiện thực xã hội chủ nghĩa, SGK thể hiện một quan điểm cởi mở và khách quan trong cách nhìn văn học như một quá trình phát triển liên tục và toàn diện. Tình trạng phân tích tác phẩm thiên về nội dung tư tưởng và có phần coi nhẹ hình thức nghệ thuật của SGK cũ nay cũng được khắc phục. Điều này thấy rất rõ trong cách hướng dẫn HS tiếp cận với nghệ thuật thơ ca thuộc trường phái Tượng trưng, Đỉnh cao, Vị lai,...

- Chương trình Văn THPT Liên bang Nga cho ta ấn tượng chung ban đầu về một sự thiếu cân đối giữa văn học dân gian và văn học viết, giữa văn học phương Tây và văn học phương Đông, với một dung lượng kiến thức khá bộn bề. Nếu như dưới thời kì Xô-viết, SGK Văn 9, không kể những tác giả được nhắc đến trong phần Khái quát, chỉ chính thức giảng dạy không quá 10 tên tuổi: A. Ost'rovski, I. Turgenev, N. Necrasov, N. Chernysevski, Santykov-Sedrin, F. Dostoievski, L. Tolstoi, A. Chekhov, thì số lượng tác giả trong SGK Văn 9 hiện nay nhiều hơn gần như gấp 3 lần. Chương trình Văn 10, Văn 11 cũng tương tự. Điều này cho thấy rằng trong cuộc sắp xếp lại các giá trị (với những tiêu chí đánh giá không còn đơn giản như trước), nhiều khi sự bình giá vẫn chưa ổn định.

Việc xác định nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật của hiện tượng văn học được mở rộng hơn so với SGK trước kia chứ không còn bị đóng khung trong một số giá trị bất biến. HS THPT phải bao quát một khối lượng kiến thức to lớn cả về bề rộng lẫn chiều sâu của văn học

(Xem tiếp trang 64)